



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017



Chúng tôi cam kết sẽ mang đến "**Sức khỏe và niềm vui**"
thông qua sản phẩm chất lượng cao đến người tiêu dùng Việt.

NỘI DUNG

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3
I. Thông tin chung	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Lịch sử hình thành và phát triển	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	7
4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	11
5. Định hướng phát triển	14
II. Tình hình hoạt động trong năm.....	17
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	17
2. Tổ chức và nhân sự	18
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
4. Tình hình tài chính.....	22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	23
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Tình hình tài chính.....	24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	24
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	25
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	26
6. Trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	27
IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của công ty.....	28
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh.....	28
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc.....	28
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị.....	28
V. Quản trị công ty.....	30
1. Hội đồng Quản trị	30
2. Ban kiểm soát.....	31
3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2017	32
4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan.....	33
VI. Báo cáo tài chính	34

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý vị,

Thay mặt HĐQT của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood), tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới toàn thể Quý vị Cổ đông, Khách hàng, Đối tác kinh doanh và các cơ quan, đoàn thể đã ủng hộ, gắn bó và cùng với Interfood vượt qua những trở ngại để hoàn thành mục tiêu đã đề ra trong năm 2017.

Trong các năm qua, Interfood thực hiện nhiều nỗ lực để nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát chi phí, cơ cấu lại các quy trình quản lý bán hàng cũng như vượt qua nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh bằng việc huy động mọi nguồn lực của IFS và sự hỗ trợ từ Tập đoàn Kirin.

Trong năm 2018, IFS sẽ chuyển sang một bước phát triển mới với mục tiêu tiếp tục đạt được lợi nhuận kinh doanh và phát triển bền vững cùng với việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu giúp Công ty có được nền tảng quản lý vững chắc. Sau khi đạt được những mục tiêu này, Interfood sẽ tập trung vào đầu tư, phát triển cơ cấu tổ chức và mở rộng kinh doanh với mục tiêu trở thành Công ty hàng đầu trên thị trường.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị.

Kính chúc Quý vị sức khỏe và thành công.

Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc

(đã ký tên và đóng dấu)

YUTAKA OGAMI

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)
- Địa chỉ: Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600245631
- Vốn điều lệ: 871.409.920.000 VNĐ
- Số điện thoại: (0251) 511 138 - Fax: (0251) 512 498
- Website: www.wonderfarmonline.com
- Mã cổ phiếu: IFS

2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1991 Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế (trước đây gọi là Công ty Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Quốc tế (“IFPI”) – được thành lập vào ngày 16/11/1991 theo giấy phép đầu tư số. 270/GP được cấp bởi Ủy ban Nhà nước về Hợp Tác và Đầu tư (nay là Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư). IFPI là Công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và hoạt động theo luật Đầu Tư Nước Ngoài tại Việt Nam. IFPI hoàn toàn sở hữu bởi Trade Ocean Exporters Sdn Bhd (Penang, Malaysia). Vào năm 1996, IFPI đổi chủ sở hữu sang Công ty Trade Ocean Holding Sdn Bhd (Penang, Malaysia) theo giấy phép số 270/GPDC5 ngày 26/02/1996 được cấp bởi Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư.

Hoạt động chính ban đầu của Công ty là chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, ướp muối và ngâm dấm để xuất khẩu với tổng vốn đầu tư ban đầu là 1.140.000 đô la Mỹ.

1994 Công ty mở rộng kinh doanh bằng việc thâm nhập vào thị trường bánh.

2003 Công ty được phép sản xuất các sản phẩm nước trái cây có ga và nước trái cây có độ cồn nhẹ (5%); vốn đầu tư của Công ty tăng lên thành 23.000.000 đô la Mỹ.

2004 Tháng 4/2004, Interfood ký hợp đồng sản xuất với AVA Food Industries Ltd. để giảm bớt sự hạn chế về mặt bằng, nhà xưởng và vật tư tại nhà máy Biên Hòa, theo đó, AVA sẽ cung cấp các tiện ích sản xuất và Interfood sẽ cung cấp máy móc và kỹ thuật để sản xuất các sản phẩm của Interfood.

2005 Tháng 1 năm 2005, Công ty được phép sản xuất thêm sản phẩm nước tinh khiết và chai PET. Tổng vốn đầu tư của Công ty tăng lên 30.000.000 đô la Mỹ.

Từ ngày 09/08/2005, IFS được chuyển thành công ty cổ phần dưới tên Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“IFS”) theo Giấy phép số 270 CPH/GP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. IFS là một trong 6 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tiên được Bộ Kế hoạch Đầu tư chấp thuận chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Nghị định 38/2003/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng vốn đầu tư của Công ty là 30.000.000 đô la Mỹ và vốn điều lệ là 13.000.000 đô la Mỹ.

- 2006** Công ty chuyển trụ sở và nhà máy chính đến địa điểm mới là Khu Công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Trong năm này, Công ty đã thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng nâng tổng vốn góp chủ sở hữu lên 242.841.600.000 đồng (tương đương 24.284.160 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP). Ngày 17 tháng 10 năm 2006. Công ty niêm yết 3.620.560 cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) dưới mã chứng khoán: “IFS”.
- 2007** Ngày 16 tháng 10 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 5:1; theo đó nâng tổng số cổ phần của Công ty được niêm yết tại HOSE là 6.875.359 cổ phần. Tổng vốn đầu tư đăng ký của Công ty tăng lên 1.444.500.000.000 đồng (tương đương 90.000.000 đô la Mỹ) và vốn điều lệ là 291.409.920.000 đồng (tương đương 29.140.992 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP) Năm 2007, IFS mua lại 90% vốn góp tại Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA (“AVA”) (trước đây là AVA Food Industries Ltd) và trở thành cổ đông chi phối của công ty này. Hoạt động chính của AVA là sản xuất thực phẩm chế biến gồm nước trái cây giải khát, nước uống tinh khiết, bánh mứt kẹo các loại; các sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm và cho thuê nhà xưởng.
- 2008** Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế (trước đây gọi là Công ty Cổ Phần Bao bì Thực phẩm Quốc Tế) đã thành lập với 90% vốn thuộc sở hữu của Công ty, với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 32 triệu đô la Mỹ và 10 triệu đô la Mỹ. Hoạt động chính của Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế là sản xuất bao bì thực phẩm và nước giải khát.
- Vào ngày 14 tháng 2 năm 2008, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế Miền Bắc đã được thành lập ở Bắc Ninh với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 36 triệu đô la Mỹ và 11 triệu đô la Mỹ. IFS chiếm 90% vốn của công ty này. Tuy nhiên, Công ty không thể thu xếp được nguồn vốn cho dự án hoạt động và đã hoàn tất việc chấm dứt dự án trong tháng 12 năm 2010.
- 2009** Cuối năm 2009, Công ty đã ngừng hoạt động nhà máy tại trung tâm Thành phố Biên Hòa và di dời tất cả các dây chuyền sản xuất, thiết bị và hàng tồn kho đến nhà máy trong Khu công nghiệp Tam Phước.
- Trong năm 2009, Công ty đã chuyển nhượng 70% vốn góp tại Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế cho Crown Packaging Investment Pte.Ltd.và trở thành cổ đông thiểu số nắm giữ 20% vốn góp tại công ty này. Sau đó, Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế đã đổi tên thành Công ty TNHH Bao bì Nước Giải khát Crown Đồng Nai (“Crown Đồng Nai”).
- 2010** Công ty đã nhượng bán 20% lợi ích đầu tư còn lại của mình tại Crown Đồng Nai cho Crown Packaging Investment Pte. Ltd.

- 2011** Ngày 11 tháng 3 năm 2011, Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) đã mua toàn bộ cổ phần của Trade Ocean Holding Sdn Bhd. (“TOH”) và thông qua TOH, Kirin sở hữu 57,25% cổ phần IFS. Kirin là một trong những công ty sản xuất thực phẩm lớn trong khu vực, một công ty cổ phần đại chúng đang niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Tokyo.
- 2012** Tháng 6 năm 2012, Kirin tăng cổ phần của mình trong Interfood lên 80,37% (tương đương 23.421.955 cổ phiếu) thông qua việc TOH mua lại tất cả các cổ phiếu đang lưu hành của Indochina Beverage Holdings (“IBH”) – Công ty đang nắm giữ 23,12% (tương đương 6.737.309 CP) tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Interfood.
- Tháng 12 năm 2012, toàn bộ cổ phần trong Grande Indigo Global Ltd. (bao gồm 1.938.327 cổ phiếu của Interfood) được Kirin mua lại, Grande Indigo Global Ltd. trở thành một công ty liên kết với TOH và IBH..
- 2013** Tháng 11 năm 2013, Interfood tăng vốn điều lệ từ 291.409.920.000 đồng thành 501.409.920.000 đồng (tương đương 50.140.992 CP), thông qua đợt chào bán cổ phần riêng lẻ cho Kirin Holdings Company Limited, nâng tỷ lệ cổ phần của Kirin tại Interfood lên 92,46%.
- 2014** Trong năm 2014, Interfood tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000 đồng thành 711.409.920.000 đồng (tương đương 71.140.920 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Company Limited.
- 2015** Trong năm 2015, Interfood tăng vốn điều lệ từ 711.409.920.000 đồng thành 871.409.920.000 đồng (tương đương 87.140.920 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 16.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. (“KHSPL”), công ty con 100% vốn đầu tư của Kirin Holdings Company, Limited (“Kirin”).
- Để thống nhất cơ cấu quản lý các công ty con trong Tập đoàn Kirin tại khu vực Đông Nam Á, cuối tháng 12 năm 2015, Kirin đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của mình tại IFS cho KHSPL. Theo đó, KHSPL hiện đang nắm giữ 83.360.282 cổ phần IFS, tương đương 95,66% vốn cổ phần của IFS.
- 2016** Bước sang năm 2016, căn cứ Quyết định số 717/QĐ-SGDHN ngày 07/11/2016 của SGDCK Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP Thực phẩm Quốc tế, ngày 16/11/2016, cổ phiếu IFS đã chính thức giao dịch trên hệ thống UPCoM.
- Căn cứ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2016, Công ty đã tiến hành việc chấm dứt kinh doanh sản phẩm bánh của IFS và công ty AVA để tập trung nguồn lực phát triển ngành kinh doanh chủ lực là Nước giải khát.

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

❖ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng: chế biến nước trái cây không ga và có ga, chế biến nước giải khát không ga và giải khát có ga không cồn hoặc có độ cồn thấp (nhỏ hơn 10%); sản xuất nước tinh lọc.
- Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và nước giải khát.
- Chế biến và bảo quản rau quả: chế biến nông sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm.
- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn: sản xuất các loại bánh và thức ăn nhẹ.
- Sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa.
- Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các sản phẩm phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

❖ CÁC DÒNG SẢN PHẨM

Thương hiệu	Mô tả
-------------	-------



WONDERFARM là **thương hiệu thức uống lâu đời** trong mỗi gia đình người Việt. Ngày nay, với sự chăm chú của tập đoàn KIRIN Nhật Bản từ khâu tuyển chọn nguyên liệu cho đến khâu chế biến thủ công, sản phẩm **WONDERFARM thật sự đậm đà hương vị truyền thống Việt Nam.**

Sản phẩm WONDERFARM được chế biến từ các loại trái cây tự nhiên chứa nhiều giá trị dinh dưỡng và có lợi cho sức khỏe. Với công nghệ hiện đại và quy trình sản xuất được quản lý chặt chẽ đã tạo ra các sản phẩm nước giải khát mang đậm hương vị thiên nhiên, với lượng đường vừa đủ giúp người tiêu dùng dễ dàng, tiện lợi trong việc thưởng thức sản phẩm nước trái cây bổ dưỡng mỗi ngày.

KIRIN

Là thương hiệu Nhật Bản trên 100 năm, KIRIN tự hào mang **niềm vui và sức khỏe** đến người tiêu dùng **thông qua những sản phẩm chất lượng cao**, được chế biến theo kỹ thuật **công nghệ tiên tiến** đúc kết bởi kinh nghiệm của tập đoàn hơn 100 năm qua tại Nhật Bản.

Sản phẩm KIRIN và WONDERFARM chai PET được sản xuất theo dây chuyền Aseptic - công nghệ chiết rót vô trùng hiện đại của Nhật Bản tại nhà máy KIRIN Việt Nam - giúp sản phẩm giữ được hương vị tự nhiên, đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm, không dùng chất bảo quản và màu nhân tạo.

• SẢN PHẨM WONDERFARM

Trà Bí Đào WONDERFARM với thành phần làm mát tự nhiên giúp thanh lọc, giải nhiệt cơ thể.



Nhãn hiệu nổi tiếng được ưa chuộng hơn 20 năm qua, được xem là Trà Bí Đào số 1 tại Việt Nam:

- Nguyên liệu tự nhiên: sản xuất từ trái bí đao tươi, cho hương vị tự nhiên và thơm ngon.
- Tốt cho sức khỏe: giới thiệu Trà Bí Đào WONDERFARM ít đường đáp ứng nhu cầu của những khách hàng quan tâm về sức khỏe.
- Thêm lựa chọn với Trà Bí Đào WONDERFARM chai nhựa tiện dụng phù hợp với cuộc sống năng động.

Nước Yến WONDERFARM giá trị dinh dưỡng cao, thích hợp làm quà cho bạn bè, người thân.



Nước Yến Ngân Nhĩ và Nước Yến Cao Cấp có chứa thành phần dinh dưỡng cân bằng, được chế biến có chứa tổ yến thật kết hợp với đường phèn để tạo ra sản phẩm thơm ngon và có lợi cho sức khỏe.

Thích hợp khi dùng cho việc phục hồi sức khỏe hay các bữa tiệc chung vui cùng gia đình, bè bạn. Ngoài ra Nước Yến WONDERFARM còn rất thích hợp khi dùng làm quà biếu tặng.

Nước giải khát WONDERFARM

Được chế biến từ nguồn nguyên liệu tươi phong phú tại Việt Nam, vừa giúp đảm bảo được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm vừa đảm bảo hương vị mang tính truyền thống, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng Việt.



Nước cốt dừa WONDERFARM thơm ngon nguyên chất là nguyên liệu không thể thiếu trong bếp của bà nội trợ Việt.



Sản phẩm nước dừa được sản xuất trực tiếp từ nguồn nguyên liệu dừa tươi tại Bến Tre để tạo ra nhiều loại sản phẩm với hương vị và cách thức sử dụng khác nhau. Mỗi loại sản phẩm đem đến sự đa dạng trong sử dụng.

Được tin dùng trong cuộc thi Master Chef Việt Nam và các nhà hàng trên toàn quốc.

Thức uống rau quả WONDERFARM chiết xuất từ nguồn nguyên liệu tự nhiên, đảm bảo giá trị dinh dưỡng: có lợi cho sức khỏe, ít chất phụ gia.



Sự kết hợp của nhiều loại trái cây, mang đến hương vị đặc trưng cho sản phẩm.

- Dễ dàng hấp thụ rau quả
- Tiện lợi trong chai PET
- Dung tích nhỏ PET 280ml, phù hợp cho bữa sáng

• SẢN PHẨM KIRIN

KIRIN Ice+

Ice+ là dòng sản phẩm Nước vị trái cây lần đầu tiên có mặt trên thị trường Việt Nam, được sản xuất với **công nghệ tiên tiến Nhật Bản Aseptic**. Đặc trưng sản phẩm là nước tinh khiết hòa quyện với nước ép trái cây được đông kết ở **nhệt độ -18⁰C**, giúp sản phẩm giữ được độ thơm ngon tinh khiết như trái cây vừa hái, vừa đảm bảo độ an toàn thực phẩm tuyệt đối do không sử dụng bất kỳ chất bảo quản, hay tạo màu tạo mùi nhân tạo nào.



KIRIN LATTE



Với Bí Quyết Tạo Vị Ngon Từ Nhật Bản, Latte là thức uống được chiết xuất từ các thành phần thiên nhiên tốt nhất pha thêm sữa. Vị ngon thanh khiết cùng dư vị nhẹ nhàng của Latte không chỉ giúp bạn thỏa cơn khát mà còn mang đến những phút thư giãn nhẹ nhàng nhất.

KIRIN TEA BREAK



Gogo no Kocho - Sản phẩm trà bán chạy số 1 Nhật Bản nay đã đến Việt Nam với tên gọi mới: **Tea Break**. Đây là sản phẩm chiết xuất từ lá trà Anh Quốc đích thực với phong cách cổ điển pha lẫn với hiện đại. Sản phẩm với vị chất nhẹ của trà, vị ngọt thanh và hương đậm đà sẽ làm cho ngày mới của bạn thêm hứng khởi.

KIRIN TRÀ XANH NHẬT: sử dụng 100% lá trà xanh Nhật Bản, được ủ và chiết xuất nước trà tinh túy nhất nhẹ nhàng xoa dịu tâm trí, thư giãn tinh thần.

Những lá trà tươi ngon từ tỉnh Shizuoka Nhật Bản được thu hoạch, xử lý và nhập khẩu về Việt Nam.

- Sản phẩm sử dụng nước tinh khiết.
- Được chiết xuất ở nhiệt độ chính xác đòi hỏi kỹ thuật chuyên nghiệp.
- Chỉ chiết nước trà đầu tiên.
- Chai PET, ít đường hoặc không đường.



❖ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Thị trường trong nước:

Doanh thu từ thị trường trong nước chiếm khoảng 99% tổng doanh thu của Công ty và được xem là thị trường chính trong chiến lược phát triển kinh doanh. Hệ thống phân phối của Interfood bao phủ toàn bộ 64 tỉnh thành với 156 nhà phân phối, 130.000 điểm bán lẻ và có mặt tại tất cả các hệ thống siêu thị ở Việt Nam.

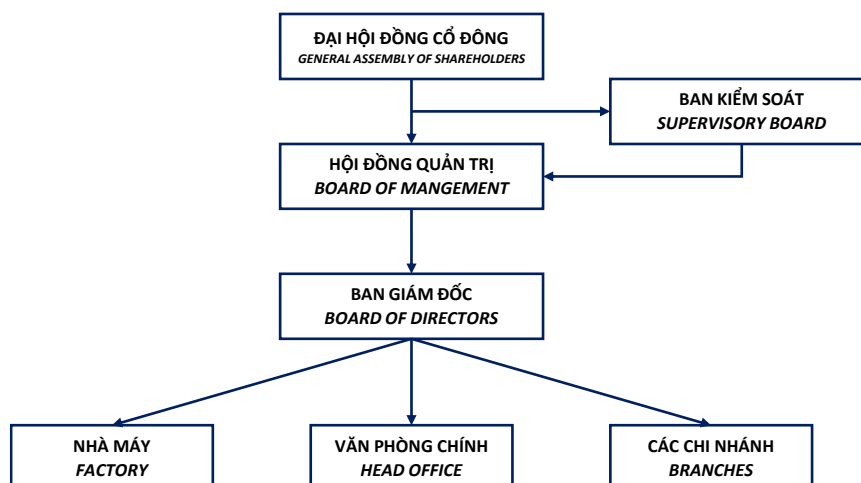


Thị trường xuất khẩu:

Doanh thu từ thị trường xuất khẩu chiếm 1% tổng doanh thu của Công ty. Thị trường xuất khẩu chính là các nước châu Âu, châu Á và Mỹ.

4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

❖ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



❖ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Stt	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị (HDQT)		
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên
3	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên (đến ngày 12/4/2017)
4	Ông Yutaka Ogami	Thành viên (từ ngày 12/4/2017)
5	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên
6	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên
Ban Kiểm soát (BKS)		
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Thành viên (từ ngày 12/4/2017); Trưởng ban (từ ngày 18/4/2017)
2	Bà Thái Thu Thảo	Trưởng ban (đến ngày 18/4/2017); thành viên (từ ngày 18/4/2017)
3	Ông Koji Kodama	Thành viên
4	Ông Yoichi Miki	Thành viên (đến ngày 12/4/2017)
Ban Giám đốc (BGĐ)		
1	Ông Toru Yamasaki	Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh doanh và Tiếp thị (đến ngày 1/4/2017); Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh doanh (đến ngày 1/7/2017); Tổng Giám đốc (từ ngày 1/7/2017)
2	Ông Yoshihisa Fujiwara	Thành viên BGĐ/ GĐ Nhà máy (đến ngày 1/4/2017)
3	Ông Fumiaki Furuya	Thành viên BGĐ/ GĐ Nhà máy (từ ngày 1/4/2017)
4	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên BGĐ/ GĐ Hành chính quản trị (đến ngày 1/4/2017)
5	Ông Yutaka Ogami	Thành viên BGĐ/ GĐ Kế hoạch
6	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên BGĐ/ GĐ Tiếp thị (từ ngày 1/4/2017); Thành viên BGĐ/ GĐ Tiếp thị kiêm Giám đốc Kinh doanh (từ ngày 1/7/2017)
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên BGĐ/ GĐ Kiểm soát Nội bộ

❖ **CHI NHÁNH, NHÀ MÁY**

Chi nhánh, nhà máy	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tầng 4A, Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy Long Thành	Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

❖ **CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT**

Công ty con	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM AVA
--------------------	--------------------------------------



Địa chỉ:	Lô 13, KCN Tam Phước, xã Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:	Sản xuất món ăn, thực phẩm chế biến gồm bánh, mứt, kẹo, thức ăn nhẹ các loại, các loại sản phẩm chế biến từ gia cầm. Sản xuất thực phẩm chế biến gồm các loại chế biến từ rau quả. Sản xuất các loại bánh. Sản xuất thực phẩm chế biến gồm chế biến nước trái cây, nước giải khát, nước uống tinh khiết. Cho thuê nhà xưởng, nhà văn phòng doi dư.
Vốn điều lệ thực góp:	81.000.000.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	90,4% (7.322.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần)



Địa chỉ:	Lô D-3A-CN, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Bình Dương
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:	Sản xuất đồ uống không cồn.
Vốn điều lệ thực góp:	795.800.000.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	Không

5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

❖ TÂM NHÌN

- Là một công ty có sức thu hút khách hàng: mang đến sức khỏe, niềm vui và sự thoải mái cho khách hàng bằng việc cung cấp sản phẩm dựa trên nhu cầu khách hàng.
- Là một công ty hấp dẫn người lao động: mang lại niềm tự hào và cuộc sống tốt đẹp cho tất cả nhân viên.
- Là công ty nước giải khát hàng đầu Việt Nam: luôn đứng trên quan điểm người tiêu dùng để tạo ra sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao.

❖ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Trở thành công ty hàng đầu trong phân khúc “nước giải khát có nguồn gốc tự nhiên và sức khỏe” trong năm 2020 bằng việc cung cấp những sản phẩm nước giải khát hỗ trợ sức khỏe có nguồn gốc từ thiên nhiên.

- Xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm dựa trên nhu cầu của người dùng và thiết lập cơ cấu hỗ trợ thực hiện mục tiêu chiến lược thông qua hệ thống chuỗi giá trị.
- Công ty sẽ thực hiện chiến lược phát triển sản phẩm chủ lực Trà Bí Dao, sau đó tiếp tục mở rộng chiến lược thúc đẩy phát triển các sản phẩm Kirin.

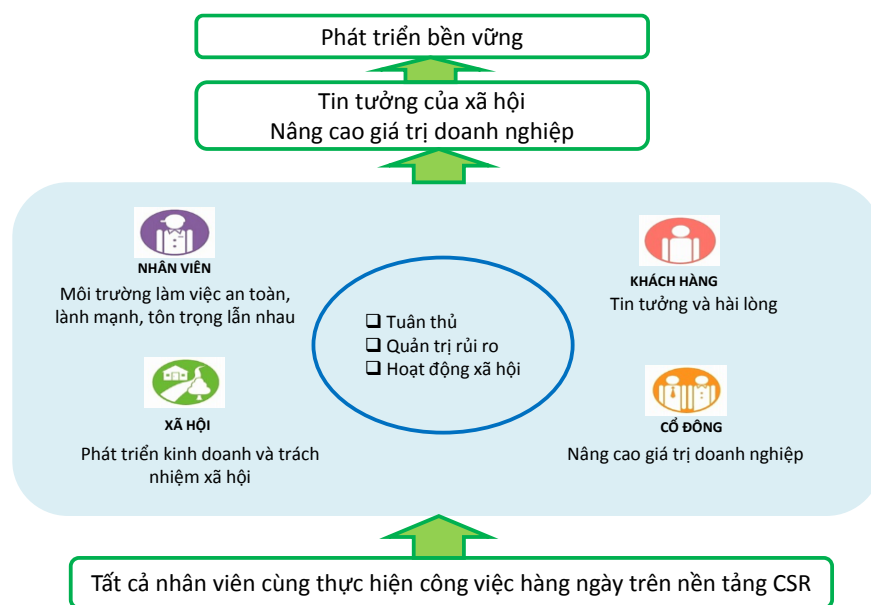
❖ CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức trong kinh doanh là nền tảng cho sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Việc xây dựng và duy trì văn hóa tuân thủ là yếu tố

quan trọng không thể thiếu trong việc tạo dựng uy tín và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

Interfood luôn nỗ lực phổ biến và nâng cao ý thức Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (“CSR”) và Tuân Thủ cho nhân viên nhằm đảm bảo phương châm quản lý dựa trên CSR được thực hiện và giám sát trên toàn bộ Công ty.

- CSR (Corporate Social Responsibility - Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp): Công ty cam kết thông qua hoạt động kinh doanh của mình góp phần cho sự phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Compliance (Tuân thủ): tuân thủ các quy định của pháp luật, các chuẩn mực xã hội, nguyên tắc ứng xử của Công ty cũng như ý thức trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.
- Quản trị rủi ro: hệ thống được thiết lập nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu tổn thất do những sự kiện không lường trước bằng cách nhận diện và quản lý những rủi ro trọng yếu có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.



6. QUẢN TRỊ RỦI RO

Interfood xây dựng hệ thống quản lý rủi ro (QLRR) như là một phần của hệ thống quản lý hoạt động kinh doanh và phối hợp với công ty mẹ để triển khai thực hiện QLRR.

Interfood và Công ty con thực hiện triệt để tuân thủ và QLRR nhằm ngăn ngừa những nguy cơ tiềm ẩn, qua đó có thể nhận được sự tín nhiệm lâu dài của khách hàng và xã hội.

Ủy ban QLRR được thành lập để giám sát hoạt động QLRR. Ủy ban QLRR chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc và bao gồm các thành viên là các trưởng phòng ban. Ủy ban QLRR họp định kỳ mỗi năm hai lần và khi xét thấy cần thiết để xem xét và giám sát việc thực hiện QLRR và kế hoạch đối ứng rủi ro của toàn Công ty.

❖ THỰC HIỆN QLRR TRONG NĂM 2017

- Xây dựng hệ thống QLRR và chính sách QLRR theo chương trình QLRR của Tập đoàn Kirin.
- Xây dựng kế hoạch QLRR và Hướng dẫn ứng phó khủng hoảng và thực hiện chương trình đào tạo về QLRR cho nhân viên.
- Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để theo dõi quy trình và giám sát việc thực hiện kế hoạch QLRR.

❖ KẾ HOẠCH QLRR TRONG NĂM 2018

Rủi ro chính	ĐỐI ỨNG RỦI RO
Rủi ro chiến lược: Sai lầm trong chiến lược kinh doanh, đặc biệt trong việc xây dựng giá thành làm doanh số sụt giảm đáng kể.	<ul style="list-style-type: none">• Rà soát kế hoạch sử dụng chi phí kinh doanh tiếp thị và chi phí sản xuất để cải thiện lợi nhuận và kinh doanh có hiệu quả mà không phụ thuộc vào chính sách giá.
Rủi ro thị trường: Giá nhiên liệu, nguyên vật liệu tăng cao ảnh hưởng đến mục tiêu cải thiện lợi nhuận của Công ty.	<ul style="list-style-type: none">• Theo dõi tình hình thị trường, rà soát hợp đồng với các nhà cung cấp để kiểm soát giá nguyên vật liệu.• Phát triển dòng sản phẩm ít đường để nâng cao ý thức về sức khỏe.
Rủi ro tuân thủ: Sai sót trong việc áp dụng luật gây cản trở hoạt động kinh doanh chính đáng của Công ty.	<ul style="list-style-type: none">• Theo dõi và cập nhật các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.• Phổ biến và hướng dẫn áp dụng quy định mới (nếu cần thiết) cho các phòng ban có liên quan.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

❖ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

• Doanh thu

Trong năm 2017, với sự nỗ lực của toàn nhân viên Công ty cùng với sự quản lý của Ban lãnh đạo, tổng doanh thu năm 2017 của Công ty gần đạt kế hoạch đề ra với tỷ lệ 99%, đạt tổng giá trị là 1,525 tỷ đồng. Doanh thu thuần cũng đạt 99% so với mục tiêu, với tổng giá trị là 1,420 tỷ đồng.

• Lợi nhuận gộp

Trong năm qua, Giá vốn hàng bán của công ty thấp hơn so với kế hoạch, ở mức 918 tỷ đồng, chỉ bằng 96% so với kế hoạch đề ra. Kết quả này cho thấy nỗ lực của toàn Công ty trong việc giảm chi phí.

Kết quả là lợi nhuận gộp đạt 502 tỷ đồng, đạt 106% so với mục tiêu đề ra.

• Lợi nhuận kinh doanh thuần

Doanh thu hoạt động tài chính trong năm 2017 giảm so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do biến động giảm của tỷ giá ngoại tệ so với cùng kỳ năm 2016. Chi phí tài chính trong năm 2017 cũng giảm do biến động giảm của tỷ giá ngoại tệ trong kỳ, bên cạnh đó chi phí lãi vay giảm còn ở mức 0,2% doanh thu do Công ty đã thanh toán một phần khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 2%/năm.

Trong năm, Công ty thực hiện việc tái thiết kế chương trình và phân bổ hiệu quả chi phí giữa các khu vực bán hàng trên toàn quốc... làm cho tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu tăng nhẹ ở mức 23% so với mức 22% cùng kỳ năm 2016. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm còn 2,5% trên doanh thu thuần so với mức 3% cùng kỳ năm 2016.

Trước tình hình thị trường những năm gần đây, đầu năm 2017, Công ty dự kiến khoản lãi 15,7 tỷ đồng sau thuế cho năm hoạt động 2017. Tuy nhiên, năm qua, Công ty đã hoàn thành tốt các hoạt động kinh doanh và mang lại 116 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

❖ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017		Thực hiện 2017		TH so với KH (%)
	USD	VND '000	USD	VND '000	
Tổng doanh thu	67,559,111	1,535,956,392	67,116,436	1,525,892,179	99%
Các khoản giảm trừ	4,567,461	103,841,219	4,627,558	105,207,528	101%
Doanh thu thuần	62,991,650	1,432,115,173	62,488,878	1,420,684,651	99%
Giá vốn hàng bán	42,051,207	956,034,182	40,383,801	918,125,713	96%
Lợi nhuận gộp	20,940,444	476,080,992	22,105,078	502,558,938	106%
Doanh thu tài chính	-	-	378,038	8,594,690	-

Chi phí tài chính	132,290	3,007,620	516,978	11,753,484	391%
Chi phí bán hàng	16,772,086	381,313,366	14,524,848	330,222,418	87%
Chi phí QLDN	2,004,274	45,567,173	1,581,185	35,948,250	79%
Lãi / (lỗ) từ HĐKD	2,031,794	46,192,832	5,860,105	133,229,477	288%
Thu nhập khác	120,264	2,734,200	59,176	1,345,361	49%
Chi phí khác	1,483,255	33,721,800	248,933	5,659,481	17%
Lợi nhuận khác	(1,362,991)	(30,987,600)	(189,757)	(4,314,120)	14%
Lãi / (Lỗ) trước thuế	668,803	15,205,232	5,670,348	128,915,357	848%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	612,329	13,921,299	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(37,450)	(851,430)	(47,101)	(1,070,851)	126%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	706,253	16,056,662	5,105,120	116,064,909	723%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	12,026	273,420	(1,088)	(24,743)	-
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	694,227	15,783,242	5,106,209	116,089,652	736%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

❖ DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND (Hộ chiếu)	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Hội đồng quản trị							
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	1965	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
3	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	1975	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
4	Ông Yutaka Ogami	Thành viên	1973	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
5	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
6	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	1972	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
Ban Giám đốc (BGĐ)							
1	Ông Toru Yamasaki	Tổng GD	1965	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
2	Ông Yoshihisa Fujiwara	GD nhà máy	1967	Nhật Bản		HCMC, VN	0%

3	Ông Fumiaki Furuya	GD Nhà máy	1967	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
4	Ông Takayuki Morisawa	GD Hành chính quản trị	1975	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
5	Ông Yutaka Ogami	GD Kế hoạch	1973	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
6	Ông Takeshi Fukushima	Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Kinh doanh	1973	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	GD Kiểm soát nội bộ	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
Kế toán trưởng							
1	Ông Nguyễn Hồng Phong	Kế toán trưởng	1977	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0%

❖ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ		Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND (Hộ chiếu)	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
		Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi					
Hội đồng quản trị								
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD (tái bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2017)	1965	Nhật Bản		HCM, VN	0%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	Thành viên	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
3	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2017	1975	Nhật Bản		HCM, VN	0%
4	Ông Yutaka Ogami	-	Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2017)	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
5	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	Thành viên	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
6	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	Thành viên	1972	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
Ban Giám đốc (BGD)								

1	Ông Toru Yamasaki	Tổng GD kiêm GD Kinh doanh và Tiếp thị;	TGD kiêm GD Kinh doanh (bổ nhiệm có hiệu lực từ 1/4/2017); TGD (bổ nhiệm có hiệu lực từ 1/7/2017)	1965	Nhật Bản		HCM, VN	0%
2	Ông Yoshihisa Fujiwara	GD nhà máy	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 1/4/2017	1967	Nhật Bản		HCM, VN	0%
3	Ông Fumiaki Furuya		GD Nhà máy (bổ nhiệm có hiệu lực từ 1/4/2017)	1967	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
4	Ông Takayuki Morisawa	GD Hành chính quản trị	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 1/4/2017	1975	Nhật Bản		HCM, VN	0%
5	Ông Yutaka Ogami	GD Kế hoạch	GD Kế hoạch	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
6	Ông Takeshi Fukushima		GD Tiếp thị ((bổ nhiệm có hiệu lực từ 1/4/2017); GD Tiếp thị kiêm GD Kinh doanh (bổ nhiệm có hiệu lực từ 1/7/2017)	1973	Nhật Bản		HCMC, VN	0%
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	GD Kiểm soát nội bộ	GD Kiểm soát nội bộ	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
Ban kiểm soát (BKS)								
1	Bà Trần Thị Ái Tâm		Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2017); Trưởng ban (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 18/4/2017)	1972	Việt Nam		HCM, VN	0%
2	Bà Thái Thu Thảo	Trưởng ban	Thành viên (có hiệu	1966	Việt Nam		HCM, VN	0%

			lực từ ngày 18/4/2017)					
3	Ông Koji Kodama	Thành viên	Thành viên	1967	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
4	Ông Miki Yoichi	Thành viên	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2017	1980	Nhật Bản		HCM, VN	0%

❖ TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 686 (tại thời điểm 31/12/2017), không bao gồm số lượng nhân viên mà Công ty chi trả lương hộ cho các Nhà phân phối.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
 - Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên (ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance)
 - Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
 - Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2017, Công ty không triển khai các dự án đầu tư lớn.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

❖ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Thực tế 2016 VND'000	Thực tế 2017 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng doanh thu	1,437,843,891	1,525,892,179	6%
Các khoản giảm trừ	107,329,767	105,207,528	-2%
Doanh thu thuần	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Giá vốn hàng bán	917,451,772	918,125,713	0%
Lợi nhuận gộp	413,062,352	502,558,938	22%
Doanh thu hoạt động tài chính	29,775,560	8,594,690	-71%
Chi phí hoạt động tài chính	36,330,220	11,753,484	-68%
Chi phí bán hàng	294,617,177	330,222,418	12%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	42,506,175	35,948,250	-15%
Lãi /(lỗ) từ hoạt động kinh doanh	69,384,340	133,229,477	92%
Thu nhập khác	1,123,541	1,345,361	20%
Chi phí khác	26,839,330	5,659,481	-79%
Lợi nhuận khác	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Lãi / (Lỗ) trước thuế	43,668,551	128,915,357	195%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,061,659	13,921,299	1211%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-832,367	-1,070,851	29%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	43,439,259	116,064,909	167%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	13,928	-24,743	-
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	43,425,331	116,089,652	167%

❖ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán hiện thời	95%	133%	
+ Hệ số thanh toán nhanh	64%	82%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	67%	53%	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	210%	115%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5.9	5.9	
+ Hệ số Doanh thu thuần / Tổng tài sản	2.1	2.0	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	3%	8%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	21%	36%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	7%	17%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	5%	9%	

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

❖ CỔ PHẦN

Stt	Nội dung	Số lượng
1	Tổng số cổ phiếu	87.140.992
2	Số lượng cổ phiếu quỹ	8
3	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	87.140.984
4	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	87.140.984
5	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	0

❖ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tại ngày 13/3/2018)

Stt	Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	-	0%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
	Cá nhân	-	0%	-	0%	-	0%
	Tổ chức	-	0%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
2	Cổ đông khác (sở hữu dưới 5% vốn CP)	548,100	0.63%	3,232,602	3.71%	3,780,702	4.34%
	Cá nhân	541,594	0.62%	185,915	0.21%	727,509	0.83%
	Tổ chức	6,506	0.01%	3,046,687	3.50%	3,053,193	3.50%
3	Cổ phiếu quỹ	-	0%	8	0%	8	0%
4	Tổng cộng	548,100	0.63%	86,592,892	99.37%	87,140,992	100%

❖ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2017, Công ty không thực hiện tăng/ giảm vốn điều lệ.

❖ CỔ PHIẾU QUỸ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 08 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm 2017: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2017, Công ty đã nỗ lực đạt được các mục tiêu kinh doanh đề ra bằng việc tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh. Công ty đã đạt mức tăng trưởng 6% doanh thu so với năm trước.

Công ty tập trung phát triển sản phẩm chủ lực Trà Bí Dao WONDERFARM cũng như mở rộng thị trường cho nhãn hàng KIRIN. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và đa dạng hóa sản phẩm, Công ty đã thay đổi quy cách, mẫu mã cho một số dòng sản phẩm truyền thống như Nước Yến Ngân Nhĩ Cao cấp 180ml...

Công ty đã triệt để thực hiện chính sách tiết giảm chi phí tại nhà máy cũng như sử dụng hợp lý chi phí kinh doanh và tiếp thị nhằm nâng cao hiệu quả công việc và năng lực cạnh tranh. Các chương trình cắt giảm chi phí tại nhà máy đã được thực hiện triệt để nhằm đạt chỉ tiêu chi phí sản xuất mà Công ty đã đề ra. Kết quả đạt được, Công ty đã có lãi sau thuế là 116 tỷ đồng.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Công ty có khoản vay bằng đô la Mỹ (USD) từ Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. Số dư khoản vay tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2017 (quy đổi sang VND) là 181.880.000 VND.

Chỉ tiêu	Năm 2016 VND'000	Năm 2017 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	637,586,573	694,400,277	9%
Doanh thu thuần	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	69,384,340	133,229,477	92%
Lợi nhuận khác	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Lợi nhuận trước thuế	43,668,551	128,915,357	195%
Lợi nhuận sau thuế	43,439,259	116,064,909	167%

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

❖ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ

Hoạt động kinh doanh gắn liền với Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility – CSR) là những cam kết doanh nghiệp góp phần cho sự phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống. Công ty luôn nỗ lực thực hiện chính sách CSR trong hoạt động kinh doanh:

- Tăng cường quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý tuân thủ và quản lý rủi ro nhằm đạt sự quản lý minh bạch để nhận được sự tin tưởng của xã hội.

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tích cực tham gia hoạt động cộng đồng để góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội với tư cách là một công dân doanh nghiệp có trách nhiệm.

Công ty đã thành lập Bộ phận Kiểm soát nội bộ với sự hỗ trợ về nhân sự từ Tập đoàn Kirin nhằm góp phần làm giảm rủi ro trong quản lý hoạt động kinh doanh ở Việt Nam thông qua hoạt động tư vấn, đánh giá độc lập và đảm bảo khách quan.

❖ KHỐI KINH DOANH

- Thành lập bộ phận chuyên trách nhằm đẩy mạnh thực hiện duy trì và phát triển kênh KA.
- Điều chỉnh và triển khai thực hiện chính sách chiến lược đối với nhà phân phối và cơ chế quản lý các cửa hàng bán sỉ.

❖ KHỐI SẢN XUẤT

- Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí.
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm.
- Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển những sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên và mang đến sức khỏe cả về thể chất và tinh thần cho người tiêu dùng.

❖ KHỐI VĂN PHÒNG

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
- Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên (ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance).
- Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
- Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu tăng doanh số và mở rộng thị trường nhằm tạo ra lợi nhuận kinh doanh cũng như tăng giá trị tài sản thương hiệu với các kế hoạch như sau:

- Tăng doanh số và mở rộng thị trường bằng cách tối ưu hóa hệ thống phân phối, tăng cường hoạt động bán hàng và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ kinh doanh.
- Thực hiện giảm chi phí sản xuất và sử dụng hiệu quả chi phí bán hàng nhằm nâng cao lợi nhuận.
- Xây dựng chiến lược sản phẩm dựa trên nhu cầu khách hàng và phát triển hệ thống hỗ trợ thực hiện chiến lược thông qua chuỗi cung ứng nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của

IFS trong tương lai. Trong năm 2018, Công ty đầu tư nhiều nguồn lực hơn vào các hoạt động kinh doanh, như hoàn tất triển khai DMS (Hệ thống Quản lý Phân phối) và các hoạt động tiếp thị nhằm gia tăng mức độ nhận biết thương hiệu của người tiêu dùng. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp, do Công ty đã sử dụng hết số lỗ lũy kế trong năm 2017 nên thuế suất chính thức sẽ được áp dụng để tính thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành. Bên cạnh đó, thuế thu nhập hoãn lại sẽ được ghi nhận dựa trên dự kiến Công ty có lãi trong tương lai.

Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1.658 tỷ đồng (tăng khoảng 9% so với năm 2017) và lãi trước thuế trong năm 2018 khoảng 100 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018		Thực hiện 2017		%(+/-)
	USD	VND'000	USD	VND'000	
Tổng doanh thu	72,942,527	1,658,348,340	67,116,436	1,525,892,179	9%
Doanh thu thuần	68,012,007	1,546,252,986	62,488,878	1,420,684,651	9%
Lãi (Lỗ) gộp	24,602,469	559,337,133	22,105,078	502,558,938	11%
Lãi (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh	4,656,468	105,864,804	5,860,105	133,229,477	-21%
Lãi (Lỗ) trước thuế	4,416,468	100,408,404	5,670,348	128,915,357	-22%
Lãi (Lỗ) sau thuế	4,229,634	96,160,725	5,105,120	116,064,909	-17%

5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn về môi trường, không ngừng nỗ lực trong việc đầu tư thiết bị và nghiên cứu phát triển công nghệ nhằm mang đến những sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục nỗ lực nâng cao ý thức của nhân viên và các biện pháp đảm bảo an toàn bao gồm đào tạo an toàn trong các cuộc họp toàn công ty hàng tháng, xác nhận tình hình thực hiện các biện pháp an toàn nhằm ngăn ngừa tái phát, kiểm tra định kỳ các khu vực nhằm đảm bảo an toàn thực sự.
- Nâng cao chất lượng: thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng bao gồm kiểm tra định kỳ việc thực hiện kế hoạch ngăn ngừa tái diễn chú trọng đến các vấn đề ưu tiên, nâng cao độ hiểu biết và ISO và HACCP và nâng cao hiệu quả của các hệ thống.

6. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Kiến tạo ra giá trị để chia sẻ cho xã hội là chủ trương quan trọng nhất của Tập đoàn KIRIN. Là một thành viên của Tập đoàn, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế cũng luôn ý thức và nỗ lực chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng để ngày càng làm tốt hơn vai trò công dân doanh nghiệp. Một trong những hoạt động nổi bật của Công ty trong năm 2017 là chương trình tài trợ cho cuộc thi “Học sinh Thành phố với Pháp luật” dành cho các em học sinh – sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh với chủ đề “Sống khỏe Hôm nay, Kiến tạo Tương lai”. Chương trình được tổ chức bởi Sở Giáo dục Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của học sinh, sinh viên thuộc 24 phòng Giáo dục Đào tạo trên địa bàn thành phố, diễn ra từ ngày 11/9 đến hết ngày 20/10/2017.



Thu hút được sự tham gia của hơn 100.000 em học sinh – sinh viên, cuộc thi đã diễn ra sôi động với các vòng thi kiến thức kết hợp với trò chơi đồng đội và tham quan nhà máy Kirin với dây chuyền Aseptic hiện đại. Trải qua cuộc thi, các em học sinh sinh viên có cơ hội tiếp cận nhiều kiến thức mới và bổ ích về luật pháp, thực phẩm và sức khỏe, trải nghiệm thực tế sản xuất tại nhà máy

Kirin, nhưng cũng không kém phần vui vẻ với những khoảnh khắc trở tài văn nghệ và chơi đùa cùng nhau.

Chương trình đã phần nào thể hiện được nỗ lực của Công ty theo phương châm kinh doanh “tạo ra những sản phẩm tập trung vào con người và tự nhiên để nhân rộng niềm hạnh phúc về thực phẩm và sức khỏe, bao gồm cả tất cả trạng thái từ thể chất đến tinh thần và phúc lợi xã hội, mang lại lợi ích không chỉ cho cá nhân mà còn cho gia đình, người thân, cộng đồng và các thế hệ tương lai.”



IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong năm 2017, Công ty đã nỗ lực đạt được các mục tiêu kinh doanh đề ra bằng việc tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh. Công ty đã đạt mức tăng trưởng trưởng được 7% so với năm trước.

- Công ty tập trung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm chủ lực Trà Bí Dao WONDERFARM cũng như mở rộng thị trường cho nhãn hàng KIRIN. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và đa dạng hóa sản phẩm, Công ty đã thay đổi quy cách, mẫu mã cho một số dòng sản phẩm truyền thống như Nước Yến Ngân Nhĩ Cao cấp 180ml.
- Công ty đã triệt để thực hiện chính sách tiết giảm chi phí tại nhà máy cũng như sử dụng hợp lý chi phí kinh doanh và tiếp thị nhằm nâng cao hiệu quả công việc và năng lực cạnh tranh. Các chương trình cắt giảm chi phí tại nhà máy đã được thực hiện triệt để nhằm đạt chỉ tiêu chi phí sản xuất mà Công ty đã đề ra. Kết quả đạt được, Công ty đã có lãi sau thuế là 116 tỷ VNĐ.

Chỉ tiêu	Năm 2016 VNĐ'000	Năm 2017 VNĐ'000	Tăng giảm/ (%)
Tổng giá trị tài sản	637,586,573	694,400,277	9%
Doanh thu thuần	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	69,384,340	133,229,477	92%
Lợi nhuận khác	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Lợi nhuận trước thuế	43,668,551	128,915,357	195%
Lợi nhuận sau thuế	43,439,259	116,064,909	167%

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2018, HĐQT tiếp tục thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2018.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2018.

- Xem xét điều chỉnh Quy chế quản trị nội bộ Công ty phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- HĐQT sẽ giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Công ty để có định hướng phát triển phù hợp, hỗ trợ kịp thời trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh và nâng cao khả năng quản trị của Công ty, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Interfood.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

❖ THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT)

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Bổ nhiệm	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	09/04/2015	5/5	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	15/08/2006	5/5	100%	
3	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	10/04/2014	3/5	60%	Từ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2017
4	Ông Yutaka Ogami	Thành viên	12/4/2017	2/5	40%	Mới bổ nhiệm từ 12/4/2017
5	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	09/04/2015	5/5	100%	
6	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	09/04/2015	5/5	100%	

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HDQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HDQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc của Công ty trong năm 2017 như sau:

• Phương thức giám sát:

- Thông qua các cuộc họp HDQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.
- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.

• Nội dung giám sát:

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HDQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

• Kết quả giám sát:

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa

dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

❖ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

HĐQT đã tổ chức các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; đảm bảo về số cuộc họp, các thành viên tham dự, trình tự thủ tục thông qua các quyết định theo đúng quy định.

Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã có sự phân công công việc giữa các thành viên HĐQT và bổ nhiệm Ban giám đốc với các thành viên chuyên trách về Kinh doanh, Tiếp thị, Tài chính, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ để hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.

❖ CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	RBM170222	22/2/2017	Ủy quyền ký chứng từ giao dịch ngân hàng của chi nhánh Hà Nội
2	RBM170310	10/3/2017	Thay đổi thành viên chủ chốt của Công ty
3	RBM170323	23/3/2017	Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
4	RBM170629	29/6/2017	Bổ nhiệm GD Kinh doanh và BGD nhiệm kỳ 2017-2019
5	RBM171107	7/11/2017	Ủy quyền cho BGD đóng mở tài khoản ngân hàng của Công ty

2. BAN KIỂM SOÁT

❖ THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày trở thành thành viên BKS	Số lần tham dự cuộc họp BKS	%	Lý do vắng mặt
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng BKS	12/04/2017	1/2	50%	Mới bổ nhiệm từ ngày 12/4/2017
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	12/04/2012	2/2	100%	
3	Ông Koji Kodama	Thành viên	12/04/2016	2/2	100%	
4	Ông Yoichi Miki	Thành viên	12/04/2016	1/2	50%	Từ nhiệm từ ngày 12/4/2017

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2017, BKS tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát và đề xuất HĐQT thực hiện những thay đổi cần thiết nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường hoạt động quản trị và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Những hoạt động chính của BKS trong năm 2017 như sau:

- Giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc (BGĐ) trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.
- Giám sát HĐQT, TGD và BGĐ trong việc ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Rà soát và kiểm tra các báo cáo tài chính (quý, bán niên và báo cáo năm) trong năm 2017 đã được xoát xét và kiểm toán bởi KPMG Việt Nam để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong hoạt động kiểm toán cũng như đảm bảo tính minh bạch, chính xác và đáng tin cậy của các báo cáo tài chính.

❖ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Tham dự cuộc họp và/hoặc tham gia thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.
- Phối hợp với HĐQT trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

3. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

❖ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Chi phí hoạt động của HĐQT:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (USD)	Ghi chú
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	72,000	Phí biệt phái (từ 1/1 – 31/12/2017)
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	79,965	Lương (từ 1/1 – 31/12/2017)
3	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	11,613	Phí biệt phái (từ 1/1 – 28/3/2017)
4	Ông Yutaka Ogami	Thành viên	36,000	Phí biệt phái (từ 12/4 – 31/12/2017)
	Total		199,578	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

❖ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (USD)	Ghi chú
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng ban	13,617	Lương (từ 1/1 – 31/12/2017)
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	0	

3	Ông Koji Kodama	Thành viên	0	
	<i>Tổng cộng</i>		13,617	

- Ngoài ra, BGD đề nghị HĐQT và Đại hội đồng cổ đông 2018 chấp thuận cho Công ty không kê khai và thanh toán thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS trong năm 2017 và giữ lại toàn bộ lợi nhuận phát sinh trong hoạt động kinh doanh năm 2017 để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và BKS đồng ý với đề xuất của BGD.

4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2017, không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31/12/2017 (ĐÍNH KÈM)

- BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
- THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc

(đã ký tên và đóng dấu)

YUTAKA OGAMI



Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)

Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai - Tel: (0251) 3511138 - Fax: (0251) 3512498

Website: www.wonderfarmonline.com



INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY

ANNUAL REPORT 2017



Chúng tôi cam kết sẽ mang đến "**Sức khỏe và niềm vui**"
thông qua sản phẩm chất lượng cao đến người tiêu dùng Việt.

Contents

Message from Chairman of the Board	37
I. Company overview	38
1. General information	38
2. Company history	38
3. Business lines and localities.....	41
4. Organization and management structure	46
5. Development directions	48
II. Business operations.....	51
1. Situation of business operations.....	51
2. Organization structure and human resources	52
3. Situation of investment and project implementation	55
4. Financial situation	56
5. Shareholders structure and change in the owner's equity.....	57
III. Report and assessment of the board of directors	58
1. Assessment of operating results.....	58
2. Financial situation.....	58
3. Improvements in organizational structure, policies and management.....	58
4. Development plan in the future.....	59
5. Report on environmental and social responsibilities environmental initiatives	60
6. Corporate responsibility to the local community.....	61
IV. Assessments of the Board of Management on the company's operation	62
1. Assessment on the company's operation	62
2. Assessment on performance of the Board of Directors	62
3. Future plan of the Board of Management	63
V. Corporate governance	64
1. Board of Management.....	64
2. Supervisory Board	65
3. Remuneration and expenses on activities of the BOM and SB in 2017	66
4. Share transactions of internal parties, major shareholders and related parties	67
VI. Financial statements.....	68

MESSAGE FROM CHAIRMAN OF THE BOARD



Dear our valued Stakeholders,

On behalf of the Board of Management of Interfood Shareholding Company, I would like to deeply thank all our shareholders, customers, business partners and other agencies/organizations for your support, adherence and along with IFS to overcome obstacles and complete the set objectives in 2017.

Over the last few years, IFS has made great efforts to improve product quality, cost control, and restructuring the sales management process, etc., and overcome many production/ business difficulties by mobilizing all the IFS resources and support from Kirin Group.

In 2018, IFS would like to forward a big step to continue achieve operating profit and sustainable growth as well as carry out structural reforms that make the company transform into a solid management structure. After achieving these business plans, IFS will shift to more and more active investment and management stance and work to expand business with the aim of targeting a scale to capture to top position in the market.

Again, I sincerely thank and look forward to continue receiving support from you.

Wish you all good health and success.

Chairman cum General Director

(signed and sealed)

YUTAKA OGAMI

I. COMPANY OVERVIEW

1. GENERAL INFORMATION

- Trading name: Interfood Shareholding Company (Interfood)
- Certificate of enterprise registration No.: 3600245631
- Charter capital: 871.409.920.000 VND
- Address: Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa, Dong Nai, Viet Nam
- Tel: (0251) 511 138 - Fax: (0251) 512 498
- Website: www.wonderfarmonline.com
- Securities code: IFS

2. COMPANY HISTORY

1991 Interfood Shareholding Company - formerly Interfood Processing Industry Ltd. (“IFPI”) - was established on 16th November 1991 in accordance with the Investment license No. 270/GP issued by State Committee of Co-operation and Investment (now the Ministry of Plan and Investment). IFPI was a 100% FDI enterprise operating under the Vietnam Foreign Investment Law. Interfood’s original owner was Trade Ocean Exporters Sdn. Bhd. (Penang, Malaysia). In 1996, Interfood’s owner was changed to Trade Ocean Holdings Sdn. Bhd. (Penang, Malaysia) in accordance with the License No. 270/GPDC5 dated 26th February 1996 issued by the Ministry of Planning and Investment.

Initial main activities of the Company were processing agricultural products, seafood to canned, dried, frozen, preserved and pickled products. Total initial investment capital was US\$1,140,000.

1994 The Company’s business was expanded by penetrating into the biscuits segment.

2003 The Company was approved to produce carbonated fruit juices and fruit juices with low alcohol content (5%), and its investment capital increased to US\$23,000,000.

2004 In April 2004, Interfood signed a processing agreement with AVA Food Industries Ltd. to mitigate Interfood’s production, space and logistic constraints at its Bien Hoa factory whereby AVA would provide the production facilities and Interfood would provide the technology and machinery to manufacture Interfood’s products

2005 In January 2005, the Company was approved to produce purified water and PET bottle, its investment capital increased to US\$30,000,000.

From 09th August 2005, IFPI was converted into a shareholding company which is now known as Interfood Shareholding Company (IFS) in accordance with License No. 270 CPH/GP granted by the Ministry of Planning and Investment. IFS was one of the first six FDI companies approved by the Ministry of Planning and Investment on conversion activities from Limited Company into Shareholding Company under Decree No. 38/2003/ND – CP of the Government. Total investment capital and charter

capital of the Company were US\$30,000,000 and US\$13,000,000 respectively.

- 2006** The Company moved its head quarter and factory to new location at Tam Phuoc Industrial Zone, Bien Hoa City, Dong Nai Province.

During this year, the Company increased its owned equity up to VND242,841,600,000 (equivalent to 24,284,160 shares with par value at VND10,000) and on 17th October 2006, listed 3,620,560 shares at the Ho Chi Minh City Securities Trading Centre (“HOSE”) under “IFS” code.

- 2007** On 16th October 2007, the Company issued bonus shares in ratio of 5:1, according to which total number of the Company’ shares are listed on the HOSE being 6,875,359 shares. Total registered capital of the Company increased to VND1,444,500,000,000 (approximately US\$90,000,000) and charter capital grew to VND291,409,920,000 (equivalent to 29,140,992 shares at par value of VND10,000).

In 2007, IFS acquired 90% contributed capital of Avafood Shareholding Company (“AVA”) and became the controlling shareholder of this company. The principal activities of AVA are to produce the processed products including fruit juice, purified water, biscuits, jams and sweets of all kinds, agricultural and aquatic products, livestock; and workshop for lease.

- 2008** Interfood Packaging Limited (formerly Interfood Packaging Shareholding Company) was established with 90% capital owned by the Company, total investment capital and charter capital registered as US\$32 million and US\$10 million respectively. The principal activity of Interfood Packaging Limited is to produce packaging materials for foods and soft drinks.

On 14th February 2008, Northern Interfood Shareholding Company was established in Bac Ninh Province with total investment capital and charter capital of US\$36 million and US\$11 million respectively and the Company owned 90% its charter capital. However, the Company could not arrange funding for the project activities and completed the termination of the project in December 2010.

- 2009** In late 2009, the Company ceased operations of its factory located in the urban area of Bien Hoa City, and relocated all production lines, equipment and inventory into its factory in Tam Phuoc Industrial Zone.

In 2009, the Company disposed 70% of its holding in Interfood Packaging Limited to Crown Packaging Investment Pte. Ltd. and became a minority shareholder holding 20% contributed capital of this company. Subsequently, Interfood Packaging Limited was renamed Crown Beverage Cans Dong Nai Ltd. (“Crown Dong Nai”).

- 2010** The Company disposed its 20% remained contributed capital at Crown Dong Nai to Crown Packaging Investment Pte. Ltd.

2011 On 11th March 2011, Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) acquired all shares of Trade Ocean Holding Sdn. Bhd. (“TOH”). Kirin was holding 57.25% shares in the Company through TOH. Kirin, a public company listed on the Tokyo Stock Exchange, is one of the largest beverage companies in the region.

2012 In June 2012, Kirin increased its stake in Interfood to 80.37% (equivalent to 23,421,955 shares) through TOH by acquiring all outstanding shares of Indochina Beverage Holdings (“IBH”) who holds 23.12% (equivalent to 6,737,309 shares) of total shares of Interfood.

In December 2012, all shares in Grande Indigo Global Ltd. (including 1,938,327 shares of Interfood) were bought by Kirin, Grande Indigo Global Ltd. became an associate with TOH and IBH.

2013 In 2013, the Company's charter capital increased from VND 291,409,920,000 to VND 501,409,920,000 (equivalence to 50,140,992 shares) through a private placement of shares to Kirin. After the purchase, Kirin increased its stake in Interfood to 92.46%.

2014 In 2014, the Company's charter capital increased from VND 501,409,920,000 to VND 711,409,920,000 (equivalence to 71,140,992 shares) through a private placement of 21,000,000 shares to Kirin Holdings Company Limited.

2015 In 2015, the Company's charter capital increased from VND 711,409,920,000 to VND 871,409,920,000 (equivalence to 87,140,992 shares) through a private placement of 16,000,000 shares to Kirin Kirin Holdings Singapore Pte. Limited (“KHSPL”), 100%-owned subsidiary of Kirin Holdings Company, Limited (“Kirin”).

Aiming to integrate the business operation of its subsidiaries of the Group in South East Asia, at the end of December 2015, Kirin transferred all its shares of IFS to KHSPL, pursuant to which KHSPL currently owns 83,360,282 shares of IFS equivalent to 95.66% of total outstanding shares of the Company.

2016 In 2016, pursuant to Decision No. 717/QĐ-SGDHN of Hanoi Stock Exchange regarding approval for stock trading registration of Intershood Shareholding Company, on November 16th, 2016, IFS shares were officially traded on UPCOM system.

Pursuant to Resolution of Annual General Meeting of Shareholders in 2016, the Company implemented the termination of production and sales of biscuits in IFS and AVA to save its resources and focus on developing beverages business as its core business.

3. BUSINESS LINES AND LOCALITIES

❖ MAIN LINES OF BUSINESS

- Manufacturing of soft drinks, production of mineral waters and other bottled waters: processing carbonated and non-carbonated fruit-juice, processing carbonated and non-carbonated soft drinks without alcohol or with low alcohol (less than 10%); production of filtered water.
- Manufacturing of packagings for foods and soft drinks
- Processing and preserving of fruit and vegetables: Processing agricultural products into canned, dried, frozen, salted, vinegary products.
- Manufacturing of bakery products: production of cakes and snacks.
- Processing of milk and milk products.
- Exercising the right to export and import of products suitable for business and production sectors of the Company in accordance with laws.

❖ BRANDS AND PRODUCT LINES

Brand	Description
-------	-------------



WONDERFARM has been **long existing drinks brand** presented in Vietnamese families. With proper carefulness from Kirin Japan in selection of ingredients and manual production process, **WONDERFARM products provide a deep and full taste of traditional Vietnamese drinks.**

WONDERFARM products are made from natural fruits, which contain high nutritional facts and healthy benefits. Through the advanced technologies and strict manufacture procedures, our beverages taste so natural and mildly sweet that consumers can enjoy their daily portions of nutritious fruit juices, in a comfortable and easy way.

KIRIN Over 100 year old Japanese brand KIRIN proudly brings **pleasure and healthiness** to consumer's life by providing **high quality products** produced under **advanced technology** from the group with more than **100 years of history in Japan.**

KIRIN brand products and WONDERFARM brand PET products are manufactured by ASEPTIC line - advanced aseptic filling technology of Japan in Vietnam KIRIN factory - that helps to preserve the natural flavor, ensure product quality and food safety without preservatives and artificial colorings.

- **WONDERFARM PRODUCTS**

WONDERFARM Winter Melon Tea: cooling characters that help cleanse and cool the body.



Well-known brand: popular for more than 20 years, and recognized as No.1 Winter Melon Tea in Vietnam:

- Natural ingredient: made from actual winter melon fruits, hence provides natural and delightful taste and smell.
- Healthy: introducing Winter Melon Tea less sugar to capture health conscious customers.
- More choices with Winter Melon Tea in PET bottle which is easily portable for convenient use.

WONDERFARM Bird’s Nest: nutrient-rich and suitable to gift to families and friends.



Bird’s Nest White Fungus Drink and Bird’s Nest Premium: nutritious ingredients are balanced with real bird’s nests and sugar bar to deliver a delicious and healthy drink.

Drink it to recover your health or serve it to friends and family in your parties. WONDERFARM Bird’s Nest is also an ideal gift.

WONDERFARM soft drinks

Our products contain the fresh and copious ingredients in Vietnam, whose origin and flavor are guaranteed and satisfactory for Vietnamese consumers.



WONDERFARM Coconut Milk: our condensed and aromatic ingredients are indispensable in the kitchens of Vietnamese ladies.



Our fresh coconut are directly selected from Ben Tre. With diverse flavors, our coconut products can be used in various ways. Each of our products can be used for many purposes.

This product was featured in Master Chef Vietnam and used in restaurants throughout VN.

WONDERFARM Fruit and Veggie drink: Extracted from natural ingredients, ensuring nutrient facts: healthy, less additives.



The combination of many kinds of fruit brings the unique taste and smell of the product.

- Easier to absorb vegetables and fruit
- More convenient in PET bottle
- Smaller size 280ml, suitable for breakfast

• KIRIN PRODUCTS

KIRIN Ice+

As the first fruit water in Vietnam, **Ice+** is made by the **advanced Aseptic's Japanese technology**. Ice+ harmonizes pure water and fruit juice. Our drinks are frozen at -18°C below zero to preserve the succulence of just-picked fruits and to maintain the absolute food safety without preservatives, colorings and odorants.



KIRIN LATTE



With the Secrets of Creating Delicious Tastes from Japan, Latte combines the finest quintessence of natural extracts blended with milk. Latte delivers the pure flavors and mild after-taste to quench your thirst and gently refresh you.

KIRIN TEA BREAK



Gogo no Kocho - Best-selling product in Japan now coming to Vietnam with a new name: **Tea Break**. This product is made from real English Tea leaves with classic style mixed with modern. Light sweetness taste and rich aroma of real tea will let you feel relax whenever you drink.

KIRIN TRA XANH NHAT: 100% Green Tea leaf, brewed and extracted for the finest tea to relax your minds.

Fresh tea leafs from Shizuoka are collected, processed and direct to Viet Nam.

- Product uses pure water.
- Produced at exact temperature required real technology.
- Only extract first brew.
- PET bottle, less or no sugar.



❖ LOCALITIES OF BUSINESS

Domestic market:

Domestic revenue is accounting for 99% of the total revenue of the company and considered the main market in the Company's strategy. The distribution system of Interfood covers the 64 provinces with 156 distributors, 130.000 retailers and all supermarket chains in Vietnam.

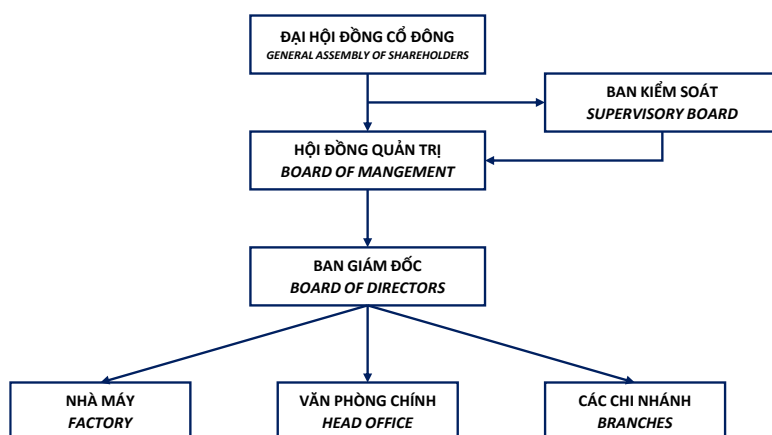


Overseas market:

Revenue from exporting market is accounting for 1% of total revenue of the Company. The main market is nations in Europe, Asia and America.

4. ORGANIZATION AND MANAGEMENT STRUCTURE

❖ ORGANIZATION STRUCTURE



❖ MANAGEMENT STRUCTURE

No	Name	Position
Board of Management (BOM)		
1	Mr. Toru Yamasaki	Chairman
2	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Member
3	Mr. Takayuki Morisawa	Member (until April 12, 2017)
4	Mr. Yutaka Ogami	Member (from April 12, 2017)
5	Mr. Hajime Kobayashi	Member
6	Mr. Hirotsugu Otani	Member
Supervisory Board (SB)		
1	Ms. Tran Thi Ai Tam	Member (from April 12, 2017); Chief of SB (from April 18, 2017)
2	Ms. Thai Thu Thao	Chief of SB (until April 18, 2017); Member (from April 18, 2017)
3	Mr. Koji Kodama	Member
4	Mr. Yoichi Miki	Member (until April 12, 2017)
Board of Directors (BOD)		
1	Mr. Toru Yamasaki	General Director cum General Manager of Sales and Marketing (until April 1, 2017); General Director cum General Manager of Sales (until July 1, 2017); General Director (from July 1, 2017)
2	Mr. Yoshihisa Fujiwara	Director/ GM of Factory (until April 1, 2017)
3	Mr. Fumiaki Furuya	Director/ GM of Factory (from April 1, 2017)
4	Mr. Takayuki Morisawa	Director/ GM of Administration (until April 1, 2017)
5	Mr. Yutaka Ogami	Director/ GM of Planning
6	Mr. Takeshi Fukushima	Director/ GM of Marketing (from April 1, 2017); Director/ GM of Marketing cum GM of Sales (from July 1, 2017)
7	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Director/ GM of Internal Control

❖ BRANCHES AND FACTORIES

Branch and Factory	Address
Hanoi Branch	11 Floor, Vinafor Building, 127 Lo Duc, Dong Mac Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City
Hochiminh Branch	4A Floor, Vincom Center, 72 Le Thanh Ton and 47 Ly Tu Trong, Ben Nghe Ward, District 1, Hochiminh City
Long Thanh Factory	Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province

❖ SUBSIDIARIES AND ASSOCIATED COMPANIES

Subsidiary	AVAFOOD SHAREHOLDING COMPANY
------------	------------------------------



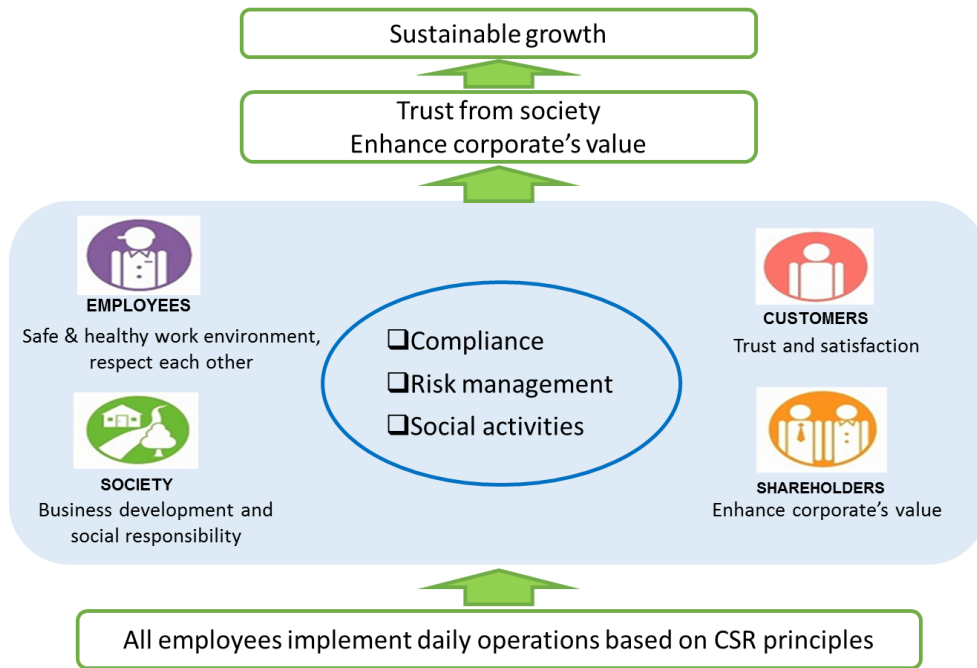
Address:	Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa, Dong Nai, Viet Nam
Major business lines:	<p>Manufacturing of foods, processing foods including biscuits, jams, candy, snacks of all kinds, products processed from poultry.</p> <p>Manufacturing of processing foods including products processed from fruits and vegetables.</p> <p>Manufacturing of bakery products.</p> <p>Manufacturing of processing foods including fruit-juices, soft drinks and filtered water.</p> <p>Leasing of redundant offices and workshops.</p>
Paid-in charter capital:	81.000.000.000 VND
Ownership rates of the Company:	90,4% (7.322.400 shares with par value of VND 10,000 per share)

❖ **SUSTAINABLE GROWTH OBJECTIVES**

Compliance with legal and ethical requirements is the foundation for business success and sustainable growth. Developing and maintaining a culture of compliance is essential to building corporate reputation and enhancing competitiveness of the Company.

We are working to increase CSR (Corporate Social Responsibility) and compliance awareness among all IFS employees to ensure CSR-based management to be applied and observed throughout the company.

- **CSR (Corporate Social Responsibility):** our commitment by business to contribute to economic development while protecting the environment and improving our quality of life.
- **Compliance:** observe laws and regulations, internal and external rules and regulations, fulfill legal obligations and social ethical responsibilities to maintain and increase the trust of the society.
- **Risk Management:** a system is designed to prevent and minimize losses due to unforeseen events by identifying and managing significant risks that could affect our business operations.



6. RISK MANAGEMENT

Interfood establish risk management system as part of the management system of business activities and collaboration with the parent company to implement risk management program. Interfood and its subsidiary thoroughly implement compliance and risk management in order to prevent potential risks, through which can receive long-term trust of customers and society. Risk Management Committee, directly controlled by the Board of Directors and comprised

primarily of the heads of each business units, is established to monitor risk management activities. The Committee conducts periodic meetings twice a year and when necessary to review and oversee the implementation of risk management program and risk response plan throughout the Company.

❖ **IMPLEMENTATION OF RISK MANAGEMENT IN 2017**

- Establishment of Risk Management (RM) system and RM policy based on Kirin Group’s RM program.
- Development of RM plan and crisis response manual and conduction of RM training to target employees.
- Establishment of internal control system to follow processes and monitor RM plan execution.

❖ **IMPLEMENTATION OF RISK MANAGEMENT IN 2018**

Major Risks	Responses to Risks
Strategic risks: Risk that errors in the sales strategy and in particular in pricing measures will cause a substantial decline in sales volume.	<ul style="list-style-type: none"> • Review marketing expenses and plant expenses to improve profit and loss structures without relying on price increases..
Market risks: Risk that costs will increase as a result of higher raw materials costs and profit targets cannot be achieved.	<ul style="list-style-type: none"> • Follow up market situation and review contracts with suppliers to control base unit prices of raw materials. • Promote the use of less sugar in relation to rising health awareness.
Compliance risks: Risk in misunderstanding and/or wrong application of governing laws and regulations that causes negative impacts to proper business operation of the Company	<ul style="list-style-type: none"> • Follow up and update laws and regulations applicable to the business operations of the Company. • Communicate and provide guidelines for application of new laws and regulations to relevant departments..

II. BUSINESS OPERATIONS

1. SITUATION OF BUSINESS OPERATIONS

❖ RESULTS OF BUSINESS OPERATIONS IN 2017

• Sales

In 2017, with efforts from Company's top management and all employees, total sales nearly achieved planned target at 99%, total value of VND 1,525 billion. Net sales also achieved 99% target with total value of VND 1,420 billion.

• Gross profit

Cost of Goods Sold ("COGS") was below target, at VND 918 billion and 96% vs. planned target. This demonstrated the total effort of the whole Company in reducing costs.

As a result, gross profit achieved VND 502 billion, accomplished 106% the objective.

• Net operating profit

Financial income in 2017 decreased compared to the same period in 2016, mostly related to the gain variance due to the fluctuation of VND. Financial expenses in 2017 decreased also because of the fluctuation of VND during this year, besides, loan interest was reduced at 0.2 % per net sales due to the Company has made repayment for partial of the inter-company off-shore loans with interest rates about 2% per annum.

During the year, the company restructured the Promotion schemes and budget allocation among sales areas result in the increasing of selling expenses ratio, accounting for 23% per net sales compared to 22% of 2016. General and administration expenses was accounting for 2.5 % of net sale compared with 3% of 2016.

Under market situation and trends during previous years, the Company had expected about VND 15.7 billion profit after tax for operating year of 2017. However, in 2017, the Company implemented successfully business operations and achieved VND 116 billion of profit after tax.

❖ FINANCIAL PERFORMANCE

Description	Plan 2017		Actual 2017 (audited)		Variance vs Plan 2017 (%)
	USD	VND '000	USD	VND '000	
Sales	67,559,111	1,535,956,392	67,116,436	1,525,892,179	99%
Deductions	4,567,461	103,841,219	4,627,558	105,207,528	101%
Net sales and services	62,991,650	1,432,115,173	62,488,878	1,420,684,651	99%
Cost of goods sold	42,051,207	956,034,182	40,383,801	918,125,713	96%
Gross profit	20,940,444	476,080,992	22,105,078	502,558,938	106%
Financial income	-	-	378,038	8,594,690	-
Financial expenses	132,290	3,007,620	516,978	11,753,484	391%

Selling expenses	16,772,086	381,313,366	14,524,848	330,222,418	87%
G&A expenses	2,004,274	45,567,173	1,581,185	35,948,250	79%
Net operating profit (loss)	2,031,794	46,192,832	5,860,105	133,229,477	288%
Other incomes	120,264	2,734,200	59,176	1,345,361	49%
Other expenses	1,483,255	33,721,800	248,933	5,659,481	17%
Other profit (loss), net	(1,362,991)	(30,987,600)	(189,757)	(4,314,120)	14%
Profit (Loss) before tax	668,803	15,205,232	5,670,348	128,915,357	848%
Current corporate income tax expenses	-	-	612,329	13,921,299	-
Deferred corporate income tax expenses	(37,450)	(851,430)	(47,101)	(1,070,851)	126%
Net profit (loss) after tax	706,253	16,056,662	5,105,120	116,064,909	723%
Minority interest	12,026	273,420	(1,088)	(24,743)	-
Net Profit (Loss) for the year	694,227	15,783,242	5,106,209	116,089,652	736%

2. ORGANIZATION STRUCTURE AND HUMAN RESOURCES

❖ BOARD OF MANAGEMENT

No	Name	Position	Birth year	Nationality	ID Card/ (Passport) number	Current residence	Ratio of voting shares owned
Board of Management							
1	Mr. Toru Yamasaki	Chairman	1965	Japanese		HCMC, VN	0%
2	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Member	1967	Vietnamese		Dong Nai, VN	0,014% (12.000)
3	Mr. Takayuki Morisawa	Member	1975	Japanese		HCMC, VN	0%
4	Mr Yutaka Ogami	Member	1973	Japanese		HCMC, VN	0%
5	Mr. Hajime Kobayashi	Member	1965	Japanese		Japan	0%
6	Mr. Hirotsugu Otani	Member	1972	Japanese		Japan	0%
Board of Directors							
1	Mr. Toru Yamasaki	GD	1965	Japanese		HCMC, VN	0%
2	Mr. Yoshihisa Fujiwara	GM of Factory	1967	Japanese		HCMC, VN	0%
3	Mr. Fumiaki Furuya	GM of Factory	1967	Nhật Bản		HCMC, VN	0%

4	Mr. Takayuki Morisawa	GM of Administration	1975	Japanese		HCMC, VN	0%
5	Mr. Yutaka Ogami	GM of Planning	1973	Japanese		HCMC, VN	0%
6	Mr. Takeshi Fukushima	GM of Marketing cum GM of Sales	1973	Japanese		HCMC, VN	0%
7	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	GM of Internal Control	1967	Vietnamese		Dong Nai, VN	0,014% (12.000)
Chief Accountant							
1	Mr. Nguyen Hong Phong	Chief Accountant	1977	Vietnamese		Dong Nai, VN	0%

❖ CHANGES IN THE BOARD OF MANAGEMENT

No	Name	Position		Birth year	Nationality	ID Card/ (Passport) number	Current residence	Ratio of voting shares owned
		(before change)	(after change)					
Board of Management								
1	Mr. Toru Yamasaki	Chairman of BOM cum General Director	Chairman of BOM cum GD (re-elected effective from 12/4/2017)	1965	Japanese		HCM, VN	0%
2	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Member	Member	1967	Vietnamese		Dong Nai, VN	0,014% (12.000)
3	Mr. Takayuki Morisawa	Member	Resign, effective from 12/4/2017	1975	Japanese		HCM, VN	0%
4	Mr. Yutaka Ogami	-	Member (appointed effective from 12/4/2017)	1973	Japanese		HCM, VN	0%
5	Mr. Hajime Kobayashi	Member	Member	1965	Japanese		Japan	0%
6	Mr. Hirotsugu Otani	Member	Member	1972	Japanese		Japan	0%
Board of Directors								
1	Mr. Toru Yamasaki	General Director cum GM of Sales and Marketing	GD cum GM of Sales (appointed effective from 1/4/2017);	1965	Japanese		HCM, VN	0%

			GD (appointed effective from 1/7/2017)					
2	Mr. Fujiwara	GM of Factory	Resign, effective from 1/4/2017	1967	Japanese		HCM, VN	0%
3	Ông Fumiaki Furuya		GM of Factory (appointed effective from 1/4/2017)	1967	Japanese		HCMC, VN	0%
4	Mr. Takayuki Morisawa	GM of Administration	Resign, effective from 1/4/2017	1975	Japanese		HCM, VN	0%
5	Mr. Yutaka Ogami	GM of Finance	GM of Planning	1973	Japanese		HCM, VN	0%
6	Mr. Takeshi Fukushima		GM of Marketing (appointed effective from 1/4/2017); GM of Marketing cum GM of Sales (appointed effective from 1/7/2017)	1973	Japanese		HCMC, VN	0%
7	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	GM of Internal Control	GM of Internal Control	1967	Vietnamese		Dong Nai, VN	0,014% (12.000)
Supervisory Board								
1	Ms. Tran Thi Ai Tam		Member (appointed effective from 12/4/2017) ; Chief (appointed effective from 18/4/2017)	1972	Vietnamese		HCM, VN	0%
2	Ms. Thai Thu Thao	Chief	Member (effective from 18/4/2017)	1966	Vietnamese		HCM, VN	0%
3	Mr. Koji Kodama	Member	Member	1967	Japanese		Japan	0%

5	Mr. Miki Yoichi		Resign, effective from 12/4/2017	1980	Japanese		HCM, VN	0%
---	--------------------	--	---	------	----------	--	------------	----

❖ SUMMARY AND CHANGES IN THE PERSONNEL POLICIES

- Number of employees: 686 (as of December 31, 2017), excluding number of employees which the Company pays salary on behalf of the Distributors.
- Summary and changes in the personnel policies:
 - Development of human resources, enhancement of organizational structure and improvement of management information system.
 - Strengthen the relationship between the Company and employees through the implementation of periodically monitoring meeting, the good policies based on the results of employee satisfaction survey (ESS), improving accuracy management data and governance performance based on adherence (compliance).
 - Develop and implement training programs tailored to staffs at each level and to each department.
 - Implement the personnel transfer based on the human resources development of the Company and career development plan of individuals

3. SITUATION OF INVESTMENT AND PROJECT IMPLEMENTATION

In 2017, the Company did not implement any major investment project.

4. FINANCIAL SITUATION

❖ FINANCIAL SITUATION

Description	Actual 2016 VND'000	Actual 2017 VND'000	Variance (%)
Sales	1,437,843,891	1,525,892,179	6%
Deductions	107,329,767	105,207,528	-2%
Net sales and services	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Cost of goods sold	917,451,772	918,125,713	0%
Gross profit	413,062,352	502,558,938	22%
Financial income	29,775,560	8,594,690	-71%
Financial expenses	36,330,220	11,753,484	-68%
Selling expenses	294,617,177	330,222,418	12%
General & administration expenses	42,506,175	35,948,250	-15%
Net operating profit (loss)	69,384,340	133,229,477	92%
Other income	1,123,541	1,345,361	20%
Other expenses	26,839,330	5,659,481	-79%
Other profit (loss), net	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Profit (Loss) before tax	43,668,551	128,915,357	195%
Current corporate income tax expenses	1,061,659	13,921,299	1211%
Deferred corporate income tax expenses	-832,367	-1,070,851	29%
Net profit (loss) after tax	43,439,259	116,064,909	167%
Minority interest	13,928	-24,743	-
Net Profit (Loss) for the year	43,425,331	116,089,652	167%

❖ MAJOR FINANCIAL INDICATORS

Description	Year 2016	Year 2017	Notes
1. Solvency ratio:			
+ Current ratio	95%	133%	
+ Quick ratio	64%	82%	
2. Capital structure ratio:			
+ Debt / Total assets ratio	67%	53%	
+ Debt / Owners' Equity ratio	210%	115%	
3. Operation capability ratio:			
+ Inventory turnover	5.9	5.9	
+ Net revenue / Total assets ratio	2.1	2.0	
4. Target on Profitability			
+ Profit after tax / Net revenue Ratio	3%	8%	

+ Profit after tax / Total capital Ratio	21%	36%	
+ Profit after tax / Total assets Ratio	7%	17%	
+ Operating profit / Net revenue Ratio	5%	9%	

5. SHAREHOLDERS STRUCTURE AND CHANGE IN THE OWNER'S EQUITY

❖ NUMBER OF SHARES

No	Content	Quantity
1	Total number of shares	87.140.992
2	Treasury shares	8
3	Outstanding voting shares	87.140.984
4	Freely transferable shares	87.140.984
5	Conditionally transferable shares	0

❖ SHAREHOLDERS STRUCTURE (as of March 27th 2017)

No	Shareholders	Domestic shareholders		Foreign shareholders		Total	
		Quantity	%	Quantity	%	Quantity	%
1	Major shareholders (holding 5% or more)	-	0%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
	- Individual	-	0%	-	0%	-	0%
	- Organization	-	0%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
2	Other shareholders (holding less than 5%)	548,100	0.63%	3,232,602	3.71%	3,780,702	4.34%
	- Individual	541,594	0.62%	185,915	0.21%	727,509	0.83%
	- Organization	6,506	0.01%	3,046,687	3.50%	3,053,193	3.50%
3	Treasury shares	-	0%	8	0%	8	0%
4	Total	548,100	0.63%	86,592,892	99.37%	87,140,992	100%

❖ CHANGE IN THE OWNER'S EQUITY

In 2017, the Company did not increase/ decrease Charter capital.

❖ TREASURY STOCKS

- Number of existing treasury stocks: 08
- Transactions of treasury stocks conducted in 2017: Non

III. REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS

1. ASSESSMENT OF OPERATING RESULTS

In 2017, the Company strived to achieve its business targets through increasing market shares for its key products, diversifying its product portfolios and expanding its distribution network to maintain and develop its business operation. Gross sales revenue was increased 6% compared to the previous year.

The Company focused on strengthening its core product WONDERFARM Winter Melon Tea as well as expanding market for KIRIN brand products. Besides, the Company changed packaging size and renewed branding for several traditional products such as Bird's Nest Premium 180ml, ... in order to meet the needs of consumers and diversify its product portfolios.

The Company implemented cost reduction programs and effective use of promotion and marketing expenses to improve its business efficiency and competitiveness. All the planned cost reduction programs at the factory were strictly implemented to achieve the manufacturing cost target required by the Company. As a result of these activities, the Company achieved profit after tax at 116 billion VND.

2. FINANCIAL SITUATION

The Company had the loans denominated in USD from Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. The amount of this loan outstanding as of FY2017 ended was equivalent to VND 181.880.000.

Description	Year 2016 VND'000	Year 2017 VND'000	Variance (%)
Total asset	637,586,573	694,400,277	9%
Net revenue	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Profit from operating activities	69,384,340	133,229,477	92%
Other profits	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Profit before tax	43,668,551	128,915,357	195%
Profit after tax	43,439,259	116,064,909	167%

3. IMPROVEMENTS IN ORGANIZATIONAL STRUCTURE, POLICIES AND MANAGEMENT

❖ MANAGEMENT ACTIVITIES

CSR-based (Corporate Social Responsibility-CSR) management is our commitment by business to contribute to economic development while protecting the environment and improving our quality of life. CSR-based management will focus on:

- Strengthen corporate governance, promote compliance and risk management system to achieve transparent management to win the trust of the society.

- Enhance environmental awareness and positively participate in local community activities to contribute to social and economic development as a responsible corporate citizen.

The Company has established Internal Control Department with personnel support from Kirin Group to help to reduce the risks associated with our business operations in Vietnam by providing independent, objective assurance and consulting activities.

❖ **SALES DIVISION**

- Establishment of the specialized team to reinforce maintenance and development of KA.
- Review and implementation of strategic policies for distributors and management policies for wholesalers.

❖ **PRODUCTION DIVISION**

- Continuous implementation for low cost operations.
- Further improvement of product quality.
- Development and introduction of new products which come from nature and promote positive health and wellbeing for customers.

❖ **BACK OFFICE**

- Development of human resources, enhancement of organizational structure and improvement of management information system.
- Strengthen the relationship between the Company and employees through the implementation of periodically monitoring meeting, the good policies based on the results of employee satisfaction survey (ESS), improving accuracy management data and governance performance based on adherence (compliance).
- Develop and implement training programs tailored to staffs at each level and to each department.
- Implement the personnel transfer based on the human resources development of the Company and career development plan of individuals.

4. DEVELOPMENT PLAN IN THE FUTURE

In 2018, the Company aims at increasing its sales volume, expanding its market and improving profitability as well as improve its brand equity with following strategies:

- Increase sales volume and expand market by optimizing the distribution system, enhance selling activities and improve competencies of its sales team.
- Implementation of manufacturing cost reduction and effective and efficient use of selling expenses.
- Build a product strategy based on consumer need and develop systems to support the implementation of that strategy throughout the supply chain, leading to strengthened IFS

competitiveness in the future. In 2018, the Company invests more resources in selling activities, such as completing rolling out of DMS (Distribution Management System) and marketing activities in order to enhance recognition of brands by consumers.

Total gross sales is expected to be approximately VND 1,658 billion (increase of approximately 9% compared to the year 2017) and profit before tax in 2018 is about VND 100 billion.

Description	Plan 2018		Actual 2017		%(+/-)
	USD	VND'000	USD	VND'000	
Sales	72,942,527	1,658,348,340	67,116,436	1,525,892,179	9%
Net sales and services	68,012,007	1,546,252,986	62,488,878	1,420,684,651	9%
Gross profit	24,602,469	559,337,133	22,105,078	502,558,938	11%
Net operating profit	4,656,468	105,864,804	5,860,105	133,229,477	-21%
Profit (Loss) before tax	4,416,468	100,408,404	5,670,348	128,915,357	-22%
Profit (Loss) after tax	4,229,634	96,160,725	5,105,120	116,064,909	-17%

5. REPORT ON ENVIRONMENTAL AND SOCIAL RESPONSIBILITIES

ENVIRONMENTAL INITIATIVES

We observe all laws and regulations related to the environment and continue to invest in equipment and technology research and development to provide environment friendly products and services.

- Continue efforts concerning awareness of personnel and measures to achieve true safety including safety education at monthly companywide meetings, confirmation of the status of measures to prevent reoccurrence of past accidents, checks of unsafe areas by periodic patrols to achieve intrinsic safety, and measures that rank priorities.
- Take measures to continuously improve quality including periodic checks of the implementation of measures to prevent reoccurrence with a focus on priority issues, deepening understanding of ISO and HACCP by personnel, and raising the effectiveness of systems.

6. CORPORATE RESPONSIBILITY TO THE LOCAL COMMUNITY

Creating value to share with the society is the most important philosophy of Kirin Group. As a member of the Group, Interfood Shareholding Company has always awarded and spent efforts in sharing responsibilities with community to be a better corporate citizen. One of the outstanding activities in 2017 was the sponsorship program for the contest “City Students with Law” for the students of HCMC with key theme “Live Healthy Today – Contribute Tomorrow”. The program was organized by HCMC Department of Education and Training with participation of students of 24 districts of the city, from 11/9 until 20/10/2017.



With the participation of over 100.000 students, the contest happened excitingly throughout competition rounds of knowledge test, team games and visit to Kirin factory to experience the modern Aseptic production line. After the contest, the students were able to obtain new knowledge about law, health and well-being, field trip to Kirin

Factory, but also very joyful with the moments of presenting talent shows and play with each other.

The program could help to show the efforts of the Company following the philosophy “focused on people, nature and craftsmanship to redefine the joy of food and well-being – including all status from mental to physical health which benefit not only individuals but also to family, friends, communities and future generations”



IV. ASSESSMENTS OF THE BOARD OF MANAGEMENT ON THE COMPANY'S OPERATION

1. ASSESSMENT ON THE COMPANY'S OPERATION

In 2017, the Company strived to achieve its business targets through increasing market shares for its key products, diversifying its product portfolios and expanding its distribution network to maintain and develop its business operation. Gross sales revenue was increased 7% compared to the previous year.

- The Company focused on strengthening its core product WONDERFARM Winter Melon Tea as well as expanding market for KIRIN brand products. Besides, the Company changed packaging size and renewed branding for several traditional products such as Bird's Nest Premium 180ml... in order to meet the needs of consumers and diversify its product portfolios.
- The Company implemented cost reduction programs and effective use of promotion and marketing expenses to improve its business efficiency and competitiveness. All the planned cost reduction programs at the factory were strictly implemented to achieve the manufacturing cost target required by the Company. As a result of these activities, the Company achieved profit after tax at 116 billion VND.

Description	Year 2016 VND'000	Year 2017 VND'000	Variance (%)
Total asset	637,586,573	694,400,277	9%
Net revenue	1,330,514,124	1,420,684,651	7%
Profit from operating activities	69,384,340	133,229,477	92%
Other profits	-25,715,789	-4,314,120	-83%
Profit before tax	43,668,551	128,915,357	195%
Profit after tax	43,439,259	116,064,909	167%

2. ASSESSMENT ON PERFORMANCE OF THE BOARD OF DIRECTORS

- GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.
- Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for its key products, diversified its product portfolios and expanded its distribution network to maintain and develop its business operation.

3. FUTURE PLAN OF THE BOARD OF MANAGEMENT

In 2018, the BOM performs its functions, rights and obligations in compliance with laws, Company's Charter and AGM resolutions in 2018.

- To decide the strategies and business plan in 2018.
- To review and revise the Regulation on Corporate Governance of the Company in accordance with applicable laws and regulations and Company's Charter.
- To supervise, direct General Director and members of the Board of Directors to run daily business operation of the Company.
- To work closely with the management of the Company to provide appropriate business development direction, adequate support on implementation and development of business strategy and improvement of corporate governance of the Company to achieve sustainable business strategy of Interfood.
- To collaborate with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

V. CORPORATE GOVERNANCE

1. BOARD OF MANAGEMENT

❖ INFORMATION ABOUT THE MEMBERS OF THE BOM

No	BOM's member	Position	Day becoming BOM member	Number of attendance of BOM meetings	%	Reason for absence
1	Mr. Toru Yamasaki	Chairman	09/04/2015	5/5	100%	
2	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Member	15/08/2006	5/5	100%	
3	Mr. Takayuki Morisawa	Member	10/04/2014	3/5	60%	Resign effective from 12/04/2017
4	Mr. Yutaka Ogami	Member	12/04/2017	2/5	40%	Appointed effective from 12/04/2017
4	Mr.Hajime Kobayashi	Member	09/04/2015	5/5	100%	
5	Mr.Hirotsugu Otani	Member	09/04/2015	5/5	100%	

❖ SUPERVISION BY THE BOM OVER GENERAL DIRECTORS AND THE BOARD OF DIRECTORS

Under the Charter and Corporate Governance Regulation of the Company, the BOM conducted its supervision on activities of General Director (GD) and the Boards of Directors (BOD) in 2017 as follows::

- **Method of supervision:**

- Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.
- Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as the causes and proposed solutions.
- Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

- **Contents of supervision:**

- Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of business plan and investment project.

- **Results of supervision:**

- GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.

- Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for its key products, diversified its product portfolios and expanded its distribution network to maintain and develop its business operation.

❖ **ACTIVITIES OF THE BOM'S COMMITTEES**

- The BOM has conducted its activities in compliance with laws, charter and corporate governance regulation of the Company, ensure the number of the meetings, attendance of the members, procedures for adopting decisions comply with applicable rules.
- Sub-Committees of BOM has not been established. However, BOM members worked with clear assignments and close coordination; appointed BOD members in charge of Sales, Marketing, Finance, Human Resources and Internal Control respectively to support BOM in management of the Company business activities.

❖ **RESOLUTIONS/DECISIONS OF THE BOM**

No	Resolution No.	Date	Contents
1	RBM170222	22/2/2017	Authorize signatures for banking transactions of Hanoi Branch Office
2	RBM170310	10/3/2017	Change of key members of the Company
3	RBM170323	23/3/2017	Regarding organization of AGM 2017
4	RBM170629	29/6/2017	Appoint GM of Sales and structure of BOD tenure 2017-2019
5	RBM171107	7/11/2017	Authorize BOD to open and close bank accounts of the Company

2. SUPERVISORY BOARD

❖ **INFORMATION ABOUT MEMBERS OF SUPERVISORY BOARD (SB)**

No	BOM's member	Position	Day becoming SB member	Number of attendance of SB meetings	%	Reason for absence
1	Ms. Tran Thi Ai Tam	Chief	12/04/2017	1/2	50%	Appointed, effective from 12/04/2017
2	Ms. Thai Thu Thao	Member	12/04/2012	2/2	100%	
3	Mr. Koji Kodama	Member	12/04/2016	2/2	100%	
4	Mr. Yoichi Miki	Member	12/04/2016	1/2	50%	Resigned, effective from 12/04/2017

❖ **SUPERVISION ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD TOWARD THE BOARD OF MANAGEMENT, BOARD OF DIRECTORS AND SHAREHOLDERS**

In 2017, the SB continued inspecting, supervising and recommending necessary changes to the BOM in order to ensure compliance with applicable laws, enhancing corporate governance and improve effectiveness of business operations of the Company. Main activities of the SB in 2017 were as follows:

- Supervision over the BOM, General Director (GD) and the Board of Directors (BOD) with respect to the management and administration of the Company to ensure the compliance with laws and Company’s rules.
- Supervision over the BOM, GD and BOD with respect to the issuance and execution of the resolutions of AGM and BOM, implementation of business plan approved by the AGM.
- Review, inspection and evaluation of the effectiveness and efficiency of systems of internal control, internal audit, risk management and early warning of the Company.
- Review and inspection of the financial statements (quarterly, biannual and annual financial statement) in 2017 examined and audited by KPMG Vietnam to ensure the independency and objectiveness in auditing activities and ensure the transparency, accuracy and reliability of the financial reports.

❖ **COORDINATION AMONG THE SUPERVISORY BOARD WITH THE BOARD OF MANAGEMENT, BOARD OF DIRECTORS AND DIFFERENT MANAGERS**

- Attend and/or discuss in the BOM meetings
- Collaborate with BOM in supervising the activities of GD and BOD.

3. REMUNERATION AND EXPENSES ON ACTIVITIES OF THE BOM AND SB IN 2017

❖ **REMUNERATION AND EXPENSES ON ACTIVITIES OF THE BOM**

Activity expenses of the BOM

No	Name	Position	Amount (USD)	Remarks
1	Mr. Toru Yamasaki	Chairman	72,000	Secondment fee (from 01/01/2017 to 31/12/2017)
4	Ms. Nguyen Thi Kim Lien	Member	79,965	Salary (from 01/01/2017 to 31/12/2017)
2	Mr.Takayuki Morisawa	Member	11,613	Secondment fee (from 01/01/2017 to 28/03/2017)
3	Mr. Yutaka Ogami	Member	36,000	Secondment fee (from 12/04/2017 to 31/12/2017)
	Total		199,578	

Notes: Secondment fee is the payment of the Company to Kirin Holdings Company, Limited under secondment agreement, no being paid directly to the relating members.

❖ **REMUNERATION AND EXPENSES ON ACTIVITIES OF THE SB**

❖ **Activity expenses of the SB**

No	Name	Position	Amount (USD)	Remarks
1	Ms. Tran Thi Ai Tam	Chief	13,617	Salary (from 1/1 – 31/12/2017)
2	Ms. Thai Thu Thao	Member	0	
3	Mr. Koji Kodama	Member	0	
	<i>Total</i>		13,617	

- Besides, The BOD proposes the BOM and Annual General Meeting of Shareholders 2018 to approve that the Company not to declare and pay remuneration of all members of the BOM and SB in 2017 and retain all profit arising from business activities in 2017 to supplement the Company's working capital and SB agrees with the proposal of BOD.

4. SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PARTIES, MAJOR SHAREHOLDERS AND RELATED PARTIES

There were no transaction of internal parties, major shareholders and related parties in 2017.

VI. FINANCIAL STATEMENTS

CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS FOR THE YEAR ENDED 31/12/2017
(ENCLOSED)

- STATEMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS
- INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT
- CONSOLIDATED BALANCE SHEET
- CONSOLIDATED STATEMENT OF INCOME
- CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS
- NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS

INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Chairman cum General Director

(signed and sealed)

YUTAKA OGAMI



Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)

Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai - Tel: (0251) 3511138 - Fax: (0251) 3512498

Website: www.wonderfarmonline.com